TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 21 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 9, Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 85 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07/02/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con", giữa:

Nguyên đơn: Ông Mã Hải H, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khóm 3, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ông Mã Hải H: Luật sư Nguyễn Thanh H, Văn phòng Luật sư Thanh Huy, Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Nguyễn Xuân T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Khóm 3, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn bà Nguyễn Xuân T: Ông Huỳnh Tuấn Em, sinh năm 1989; là đại diện theo ủy quyền về tài sản (theo văn bản ủy quyền ngày 24/02/2025). Địa chỉ: Khóm 11, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T thống nhất giao con chung tên Mã Hiếu Thiên, sinh ngày 27/3/2016 cho cha là Ông Mã Hải H được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và phù hợp với nguyện vọng của con chưa thành niên.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích cho Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không bên nào được quyền cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu chia tài sản chung của Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T do ông, bà rút yêu cầu, các đương sự không phải chịu án phí và được quyền khởi kiện lại theo quy định.

- Về nợ chung: Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, Ông Mã Hải H phải chịu 75.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí Ông Mã Hải H đã nộp, theo biên lai thu số 0001199, ngày 07/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long) Ông Mã Hải H được nhận lại 225.000 đồng, tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên. Bà Nguyễn Xuân T phải chịu 75.000 đồng nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long.

Về án phí chia tài sản chung: Ông Mã Hải H và bà Nguyễn Xuân T không phải chịu. Hoàn trả Ông Mã Hải H 9.988.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001301 ngày 04/3/2025 và 4.188.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001332 ngày 02/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long). Hoàn trả bà Nguyễn Xuân T 14.890.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 000117 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản và cung cấp thông tin: 3.781.787 đồng. Ông Mã Hải H phải chịu 1.890.894 đồng nhưng được cấn trừ vào số tiền 10.000.000 đồng ông Hưng đã nộp nên ông Hưng được nhận lại 8.109.107 đồng, tiền tạm ứng chi phí tố tụng trong đó nhận tại Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Vĩnh

Long số tiền 6.218.213 đồng và nhận tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long số tiền 1.890.894 đồng sau khi bà Nguyễn Xuân T nộp. Bà Nguyễn Xuân T phải chịu 1.890.894 đồng, nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Vĩnh Long.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV10-VL;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Nguyệt Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Bích Lộc